

Bản án số: 11/2025/DS-ST.

Ngày: 24-02-2025.

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hữu;

2. Ông Trương Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 572/2024/TLST-DS, ngày 21 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn M, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 8, ấp Tân Trung B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Khu phố Long T1, phường Long Thành T2, thị xã Hòa T3, tỉnh Tây Ninh - là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ký ngày 21-11-2024 (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 6, ấp Hội T4, xã Tân H1, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06-11-2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Văn M và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Trần Văn T trình bày:

Ngày 14-8-2022, bà Nguyễn Thị Thùy L có vay của ông Trần Văn M số tiền 3.000.000.000 đồng, có làm giấy mượn tiền do bà L viết và ký tên nhận nợ, không tính lãi suất, mục đích vay để mua đất, thỏa thuận cuối tháng 02-2024 trả 300.000.000 đồng, cuối tháng 3-2024 trả 300.000.000 đồng và cuối năm 2024 trả 2.400.000.000 đồng. Tuy nhiên đến nay, bà L không trả cho ông M được số tiền nào. Do đó, ông M khởi kiện yêu cầu bà L có nghĩa vụ trả cho ông M số tiền vay 3.000.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ và tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Nguyễn Thị Thùy L nhưng bà Nguyễn Thị Thùy L vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Nguyễn Thị Thùy L. Buộc bà Nguyễn Thị Thùy L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn M số tiền vay 3.000.000.000 đồng. Ghi nhận, ông Trần Văn M không yêu cầu tính tiền lãi; về án phí: Bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn M vắng mặt nhưng có người đại diện hợp pháp ông Trần Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bà Nguyễn Thị Thùy L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn M số tiền vay 3.000.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về chứng cứ: Giấy mượn tiền ngày 14-8-2022 (BL số 15), có nội dung bà Nguyễn Thị Thùy L có vay của ông Trần Văn M số tiền 3.000.000.000 đồng, đến cuối tháng 02-2024 dương lịch trả trước 300.000.000 đồng, đến cuối tháng 3-2024 dương lịch trả thêm 300.000.000 đồng, số tiền còn lại 2.400.000.000 đồng

xin trả từ từ đến cuối năm 2024 bà L sẽ trả hết số tiền nợ cho ông M. Tại mục người mượn có chữ ký và chữ viết tên Nguyễn Thị Thùy L.

[2.2] Chứng cứ trên phù hợp với lời khai của ông M. Quá trình giải quyết vụ án, bà L không đến Tòa án làm việc và không cung cấp chứng cứ trả nợ nên ông M yêu cầu bà L trả số tiền vay 3.000.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ những phân tích và chứng cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Nguyễn Thị Thùy L. Buộc bà Nguyễn Thị Thùy L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn M số tiền vay 3.000.000.000 đồng. Ghi nhận, ông Trần Văn M không yêu cầu tính tiền lãi.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[5.1] Bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 92.000.000 đồng (72.000.000 đồng + (3.000.000.000 đồng - 2.000.000.000 đồng) X 2%) án phí dân sự sơ thẩm.

[5.2] Ông Trần Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 46.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn M về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bà Nguyễn Thị Thùy L.

1.1. Buộc bà Nguyễn Thị Thùy L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn M số tiền vay 3.000.000.000 đồng (ba tỷ đồng). Ghi nhận, ông Trần Văn M không yêu cầu tính tiền lãi.

1.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Trần Văn M cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Thị Thùy L **còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.**

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 92.000.000 đồng (chín mươi hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Ông Trần Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Trần Văn Minh 46.000.000 đồng (bốn mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng

án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006928, ngày 21-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân C;
- CC.THADS huyện Tân C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng